



Báo cáo Nghiên cứu



> Sử dụng các công cụ Phòng vệ Thương mại trong bối cảnh Việt Nam thực thi các FTAs và Cộng đồng Kinh tế ASEAN



Báo cáo Nghiên cứu

- > Sử dụng các công cụ Phòng vệ Thương mại trong bối cảnh Việt Nam thực thi các FTAs và Cộng đồng Kinh tế ASEAN

Danh mục từ viết tắt

ADA	Hiệp định về chống bán phá giá
AEC	Cộng đồng kinh tế ASEAN
ASEAN	Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á
DOC	Bộ Thương mại Hoa Kỳ
EU	Liên minh Châu Âu
FTA	Hiệp định thương mại tự do
GATT	Hiệp định chung về Thuế quan và Thương mại
ITC	Trung tâm Thương mại Quốc tế
PVTM	Phòng vệ thương mại
TRC	Hội đồng tư vấn về phòng vệ thương mại
UNDP	Chương trình Phát triển Liên Hiệp Quốc
VCA	Cục Quản lý Cạnh tranh
WTO	Tổ chức Thương mại Thế giới

Danh mục các Bảng

- 26 Bảng 1:** Số lượng các vụ điều tra PVTM đối với hàng hóa Việt Nam ở nước ngoài
- 26 Bảng 2:** Số lượng các vụ điều tra PVTM đối với hàng hóa nước ngoài nhập khẩu vào Việt Nam
- 28 Bảng 3:** Thống kê số lượng và thị phần của các nguyên đơn trong 04 vụ kiện PVTM của Việt Nam
- 29 Bảng 4:** So sánh kim ngạch nhập khẩu của các sản phẩm bị kiện với các sản phẩm top 5 nhập khẩu của Việt Nam năm 2014
- 32 Bảng 5:** Mức độ hiểu biết của doanh nghiệp về PVTM ở Việt Nam đối với hàng hóa nước ngoài
- 34 Bảng 6:** Cảm nhận của doanh nghiệp về tình hình hàng hóa nước ngoài cạnh tranh không lành mạnh về giá tại Việt Nam
- 35 Bảng 7:** Cảm nhận của doanh nghiệp về tình hình hàng hóa nước ngoài nhập khẩu ồ ạt, đột biến vào Việt Nam
- 48 Bảng 8:** So sánh tỷ trọng của Nhóm nhạy cảm trong tổng kim ngạch nhập khẩu của Việt Nam trong một số FTA
- 56 Bảng 9:** Kim ngạch, tốc độ tăng/giảm kim ngạch xuất khẩu, nhập khẩu của Việt Nam sang các châu lục và theo nước/khối nước năm 2014
- 57 Bảng 10:** Các nước bị kiện PVTM nhiều nhất trên thế giới
- 59 Bảng 11:** Các mặt hàng Việt Nam nhập khẩu nhiều nhất năm 2014
- 60 Bảng 12:** Các mặt hàng Việt Nam nhập khẩu nhiều nhất năm 2013 từ các đối tác FTAs
- 69 Bảng 13:** So sánh các biện pháp phòng vệ thương mại tại Hoa Kỳ
- 74 Bảng 14:** So sánh các biện pháp phòng vệ thương mại tại EU

Danh mục các Biểu đồ

- 27** **Biểu đồ 1:** So sánh số liệu các vụ điều tra PVTM trên thế giới theo năm
- 37** **Biểu đồ 2:** Khả năng tập hợp lực lượng của doanh nghiệp và các lý do tương ứng
- 39** **Biểu đồ 3:** Về khả năng huy động nguồn lực cho kiện PVTM của doanh nghiệp
- 41** **Biểu đồ 4:** Năng lực tập hợp bằng chứng, thông tin chứng minh của doanh nghiệp Việt Nam nếu đi kiện PVTM
- 47** **Biểu đồ 5:** Diễn tiến loại bỏ thuế quan theo cam kết trong các FTA đã ký
- 58** **Biểu đồ 6:** Các mặt hàng bị kiện chống bán phá giá nhiều nhất trên thế giới
- 66** **Biểu đồ 7:** Tổng hợp số liệu các vụ kiện PVTM trên thế giới
- 67** **Biểu đồ 8:** Tổng hợp các nhóm sản phẩm bị điều tra chống bán phá giá nhiều nhất tại các nước thành viên WTO
- 80** **Biểu đồ 9:** Nhu cầu hỗ trợ nâng cao nhận thức, năng lực của doanh nghiệp về PVTM
- 81** **Biểu đồ 10:** Các phương án kinh doanh mà doanh nghiệp tính tới khi gặp khó khăn do hàng hóa nước ngoài nhập khẩu gây ra
- 82** **Biểu đồ 11:** Nhu cầu của doanh nghiệp về các tư vấn chuyên môn về PVTM

Danh mục các Hộp

- | | | |
|-----------|---------------|--|
| 46 | Hộp 1: | Danh mục các FTAs mà Việt Nam đã ký kết và có hiệu lực |
| 51 | Hộp 2: | Danh mục các FTAs mà Việt Nam đang đàm phán |
| 73 | Hộp 3: | Hệ thống các văn bản pháp luật về phòng vệ thương mại của EU |
| 78 | Hộp 4: | Danh mục các ấn phẩm về PVTM của Hội đồng TRC |
| 85 | Hộp 5: | Quy định của pháp luật Việt Nam về điều kiện đứng đơn khởi kiện PVTM |

Mục lục

LỜI MỞ ĐẦU	74
CHƯƠNG I – TỔNG QUAN VỀ HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG CÔNG CỤ PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI TẠI VIỆT NAM	12
Khái quát chung về các rào cản thương mại và công cụ phòng vệ thương mại	13
Khái quát chung về các loại rào cản thương mại	14
Khái niệm và các hình thức của phòng vệ thương mại	15
Cơ sở pháp lý của công cụ phòng vệ thương mại	20
Tính chất và mục đích của công cụ phòng vệ thương mại	23
Hiện trạng sử dụng và khả năng khởi kiện phòng vệ thương mại của các Doanh nghiệp Việt Nam	25
Tình hình sử dụng công cụ phòng vệ thương mại tại Việt Nam	26
Đánh giá về nguyên nhân, hạn chế trong tình hình sử dụng công cụ phòng vệ thương mại tại Việt Nam	31
Đánh giá về Khả năng khởi kiện của các Doanh nghiệp Việt Nam	36
CHƯƠNG II - ĐÁNH GIÁ NGUY CƠ HÀNG HÓA NƯỚC NGOÀI CẠNH TRANH KHÔNG LÀNH MẠNH Ở VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH FTAS VÀ AEC	44
Tổng quan các FTA mà Việt Nam đã ký kết và đang đàm phán	45
Cam kết mở cửa thị trường hàng hóa theo các FTAs đã ký	46
Định hướng mở cửa thị trường trong các FTA sắp tới	51
Đánh giá nguy cơ hàng nhập khẩu cạnh tranh không lành mạnh, gây thiệt hại cho Việt Nam trong bối cảnh mới	54
Các nguy cơ thường trực	54
Các nguy cơ mới xuất phát từ các FTAs - AEC	56

CHƯƠNG III - CÁC GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG SỬ DỤNG CÔNG CỤ PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI TRONG BỐI CẢNH MỞ CỬA THỊ TRƯỜNG THỰC THI CÁC FTAS VÀ AEC	64
Tình hình sử dụng công cụ phòng vệ thương mại trên thế giới và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam	65
Khái quát chung	66
Các mô hình thực tế tại các quốc gia sử dụng công cụ phòng vệ thương mại nhiều nhất	68
Các đề xuất, giải pháp cụ thể	75
Đề xuất về nâng cao năng lực, nguồn lực cho doanh nghiệp, hiệp hội	76
Giải pháp nâng cao năng lực	76
Đề xuất về hỗ trợ nguồn lực: cung cấp thông tin, hỗ trợ chính sách	83
Đề xuất về cơ chế phối hợp hiệu quả giữa các bên liên quan trong một vụ kiện phòng vệ thương mại:	85
Giữa các doanh nghiệp với nhau	85
Giữa doanh nghiệp và các Cơ quan nhà nước có liên quan	87
Đề xuất về hoàn thiện cơ sở pháp lý	90
KẾT LUẬN	92